TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 88/2025/DS-ST
Ngày: 17-9-2025
"V/v tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 – AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kiều Diễm.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phan Thị Cẩm;

Bà Quách Thị Thu Hương.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Đào Chúc Phương - Thư ký Tòa án.

- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – An Giang không tham gia phiên tòa.

Ngày 17 tháng 9 năm 2025, tại Phòng xử án của Tòa án nhân dân khu vực 6 – An Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 36/2025/TLST-DS ngày 28 tháng 7 năm 2025 về việc *"Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 72/2025/QĐXXST-DS ngày 26 tháng 8 năm 2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Hộ kinh doanh Phan Văn Mè E, đại diện: ông Phan Văn Mè E, sinh năm 1975; địa chỉ ấp B, xã V, tỉnh An Giang; *có mặt*

Bị đơn:

1/ Ông Đặng Thanh H, sinh năm 1965; Địa chỉ: ấp B, xã V, tỉnh An Giang; *có mặt*

2/ Bà Võ Thị T, sinh năm 1964; Địa chỉ: ấp B, xã V, tỉnh An Giang; *có mặt*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn Hộ kinh doanh Phan Văn Mè E, đại diện ông Phan Văn Mè E trình bày: Ông Đặng Thanh H và bà Võ Thị T có mua thức ăn tôm của ông Mè E nhiều năm, đến nay còn nợ lại số tiền là 570.760.000 đồng. Nay yêu cầu vợ chồng ông H, bà T trả số tiền là 570.760.000 đồng.

Bị đơn ông Đặng Thanh H trình bày: Vợ chồng ông thống nhất có mua thức ăn tôm và còn nợ lại ông Mè E số tiền là 570.760.000 đồng. Nay do hoàn cảnh khó khăn, xin trả dần mỗi tháng là 40.000.000 đồng, cho đến khi dứt nợ.

Bị đơn bà Võ Thị T trình bày: Vợ chồng bà thống nhất có mua thức ăn tôm và còn nợ lại ông Mè E số tiền là 570.760.000 đồng. Nay do hoàn cảnh khó khăn, xin trả dần mỗi tháng là 40.000.000 đồng, cho đến khi dứt nợ.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] *Về quan hệ tranh chấp:* Nguyên đơn Hộ kinh doanh Phan Văn M Em khởi kiện yêu cầu ông Đặng Thanh H và bà Võ Thị T trả số tiền mua vật tư thủy sản còn nợ. Do đó quan hệ pháp luật được xác định *là "Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản"* theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 430 Bộ luật Dân sự.

[2] *Về nội dung tranh chấp:* Hộ kinh doanh Phan Văn M Em có bán vật tư thủy sản cho vợ chồng ông Đặng Thanh H và bà Võ Thị T với hình thức gối đầu, sau khi thu hoạch sẽ trả. Tính đến nay, ông H và bà T còn nợ lại số tiền mua vật tư thủy sản là 570.760.000 đồng. Xét thấy vợ chồng ông H và bà T đã thừa nhận còn nợ số tiền mua vật tư thủy sản là 570.760.000 đồng. Căn cứ Điều 92 (*quy định về những tình tiết, sự kiện không phải chứng minh*) của Bộ luật tố Tụng dân sự, Tòa án công nhận đó là sự thật.

Các bên chỉ không thống nhất nhau về thời gian trả. Ông Mè E yêu cầu trả một lần nhưng vợ chồng ông H, bà T xin được trả mỗi năm 40.000.000 đồng, trả cho đến khi hết nợ. Thấy rằng, bên bán đã giao hàng, bên mua ông H và bà T đã nhận hàng, đến nay đã quá thời hạn mà chưa thanh toán là vi phạm nghĩa vụ trả tiền được quy định tại khoản 1 Điều 440 Bộ luật Dân sự 2015, cụ thể *"Bên mua có nghĩa vụ thanh toán tiền theo thời hạn, địa điểm và mức tiền được quy định trong hợp đồng"*. Đối với yêu cầu xin trả dần, phía ông Mè E không thống nhất nên Hội đồng xét xử không có cơ sở ghi nhận. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của H1 kinh doanh Phan Văn M Em, buộc vợ chồng ông Đặng Thanh H và bà Võ Thị T liên đới trả số tiền là 570.760.000 đồng.

[3] *Về án phí dân sự sơ thẩm:* Căn cứ Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị đơn ông Đặng Thanh H và bà Võ Thị T phải chịu án phí đối với nghĩa vụ buộc phải thi hành số tiền 570.760.000 đồng, tiền án phí là 20.000.000 đồng + (170.760.0000 đồng x 4%) = 26.830.000 đồng. Tại

phiên toà, ông H và bà T có đơn xin miễn án phí lý do trên 60 tuổi. Vì vậy, HĐXX thống nhất miễn án phí cho ông H và bà T.

Hoàn trả cho Nguyên đơn Hộ kinh doanh Phan Văn Mè E (đại diện ông Phan Văn Mè E) số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 13.415.000 đồng theo biên lai thu số 018357 ngày 24 tháng 7 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh An Giang.

Bởi các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, các Điều 147, 271, 273, Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 430, 433, 434; Điều 463 Bộ luật Dân sự 2015; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của H1 kinh doanh Phan Văn M Em đối với ông Đặng Thanh H và bà Võ Thị T. Buộc ông Đặng Thanh H và bà Võ Thị T liên đới trả cho H1 kinh doanh Phan Văn M Em số tiền là 570.760.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015.

2- *Án phí dân sự sơ thẩm:*

Ông Đặng Thanh H và bà Võ Thị T trên 60 tuổi và có đơn xin miễn án phí nên được miễn toàn bộ án phí.

Hoàn trả cho Nguyên đơn Hộ kinh doanh Phan Văn Mè E (đại diện ông Phan Văn Mè E) số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 13.415.000 đồng theo biên lai thu số 0018357 ngày 24 tháng 7 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh An Giang.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hánh án dân sự".

3- Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND khu vực 6 – An Giang;
- Phòng THA DS khu vực 6 – An Giang;
- THA DS tỉnh An Giang;
- UBND xã Vĩnh Bình;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Kiều Diễm